

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P01  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020001	ĐỖ HẢI AN	09/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
2	020002	ĐỖ HẢI AN	28/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
3	020003	NGUYỄN DUY AN	26/08/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
4	020004	NGUYỄN KHÁNH AN	13/07/2009	Thái Bình	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
5	020005	NGUYỄN THỊ HẢI AN	25/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
6	020006	NGUYỄN THỊ THÚY AN	19/02/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
7	020007	BÙI HẢI ANH	01/05/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
8	020008	BÙI PHƯƠNG ANH	30/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
9	020009	BÙI THỊ NGỌC ANH	17/12/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
10	020010	CAO MINH ANH	08/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
11	020011	ĐÀO QUỲNH ANH	14/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
12	020012	ĐỖ HOÀNG ANH	03/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
13	020013	ĐÔNG TIẾN ANH	05/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
14	020014	HÀ QUANG ANH	20/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
15	020015	HOÀNG PHƯƠNG ANH	07/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
16	020016	LÊ NGỌC PHƯƠNG ANH	25/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
17	020017	LÊ NGỌC TRANG ANH	13/06/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
18	020018	LÊ TÂM ANH	23/06/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
19	020019	LÊ THỊ PHƯƠNG ANH	04/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
20	020020	LÊ THỊ VÂN ANH	16/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
21	020021	LƯƠNG TÙNG ANH	05/03/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
22	020022	LƯƠNG VIỆT ANH	18/05/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
23	020023	LƯƠNG VIỆT ANH	15/01/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
24	020024	NGHIÊM PHƯƠNG ANH	22/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

KY CHỮ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P02  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020025	NGÔ QUỲNH ANH	19/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
2	020026	NGUYỄN ĐỨC ANH	27/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
3	020027	NGUYỄN HỮU HẢI ANH	19/11/2009	Thái Bình	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
4	020028	NGUYỄN MINH ANH	10/08/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
5	020029	NGUYỄN NGỌC ANH	04/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
6	020030	NGUYỄN PHẠM HOÀNG ANH	16/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
7	020031	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	15/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020032	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	25/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
9	020033	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	08/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
10	020034	NGUYỄN QUANG ANH	28/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
11	020035	NGUYỄN QUỲNH ANH	10/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
12	020036	NGUYỄN QUỲNH ANH	23/11/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
13	020037	NGUYỄN THẾ ANH	03/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
14	020038	NGUYỄN THỊ HOÀI ANH	25/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020039	NGUYỄN THỊ LAN ANH	20/06/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
16	020040	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	21/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
17	020041	NINH VIỆT ANH	28/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
18	020042	PHẠM NGỌC ANH	01/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
19	020043	PHẠM PHƯƠNG ANH	28/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
20	020044	PHẠM QUỐC ANH	30/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
21	020045	PHẠM THẾ ANH	16/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
22	020046	PHẠM THỊ PHƯƠNG ANH	11/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
23	020047	PHẠM VIỆT ANH	08/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
24	020048	TẠ BẢO ANH	14/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024  
KỶ CHỨC TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P03  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020049	TRẦN THỊ BẢO ANH	21/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
2	020050	TRƯƠNG MINH ANH	28/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
3	020051	VŨ HOÀNG MINH ANH	07/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
4	020052	VŨ NGUYỄN PHƯƠNG ANH	06/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
5	020053	BÙI THỊ NGỌC ÁNH	08/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
6	020054	BÙI THỊ THU ÁNH	24/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
7	020055	LƯƠNG NGỌC ÁNH	27/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
8	020056	MAI NGỌC ÁNH	22/11/2009	Nam Định	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
9	020057	NGUYỄN NGỌC ÁNH	18/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
10	020058	NGUYỄN NGỌC ÁNH	14/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
11	020059	NGUYỄN NGỌC ÁNH	18/09/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
12	020060	NGUYỄN NGỌC ÁNH	23/08/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
13	020061	NGUYỄN THỊ ÁNH	19/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
14	020062	NGUYỄN CÔNG BÁCH	09/11/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020063	BÙI GIA BẢO	05/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
16	020064	ĐÀO VĂN BẢO	24/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
17	020065	LÊ GIA BẢO	04/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
18	020066	NGÔ LÊ GIA BẢO	10/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
19	020067	NGUYỄN GIA BẢO	27/05/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
20	020068	NGUYỄN NGỌC BẢO	10/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
21	020069	NGUYỄN THÁI BẢO	27/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
22	020070	NGUYỄN THẾ GIA BẢO	13/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
23	020071	TRẦN NGUYỄN GIA BẢO	20/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
24	020072	TRẦN PHẠM GIA BẢO	07/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P04  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020073	VŨ GIA BẢO	10/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
2	020074	PHẠM VĂN BÁC	11/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
3	020075	TRẦN NGỌC BÍCH	08/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
4	020076	ĐỖ ĐÌNH BÌNH	29/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
5	020077	NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH	04/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
6	020078	LƯU THỊ THANH CẢNH	17/05/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
7	020079	NGUYỄN HUY CẢNH	11/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
8	020080	NGUYỄN BÌNH AN CHÂN	01/06/2009	Hải Phòng	9A5	Trường THCS Lê Chân	Tiếng Anh
9	020081	BÙI THỊ HẢI CHÂU	17/12/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
10	020082	BÙI ĐOÀN THẢO CHI	08/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
11	020083	BÙI NGỌC DIỆP CHI	26/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
12	020084	DƯƠNG QUỲNH CHI	29/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
13	020085	ĐỖ THỊ LINH CHI	22/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
14	020086	ĐỒNG THỊ LINH CHI	26/01/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020087	HOÀNG LAN CHI	14/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
16	020088	HOÀNG THỊ CHI	29/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
17	020089	HOÀNG THÙY CHI	27/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
18	020090	LÊ THÙY CHI	24/05/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
19	020091	LƯƠNG THỊ HÀ CHI	10/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
20	020092	NGUYỄN ĐỖ THÙY CHI	23/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
21	020093	NGUYỄN KHÁNH CHI	11/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
22	020094	NGUYỄN MAI CHI	02/06/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
23	020095	NGUYỄN QUỲNH CHI	04/08/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
24	020096	NGUYỄN THỊ LINH CHI	01/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

KS CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P05  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020098	PHẠM MAI CHI	19/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
2	020099	PHAN KHÁNH CHI	06/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
3	020100	ĐỖ THÙY CHINH	24/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
4	020101	NGUYỄN ĐĂNG CHƯƠN	23/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
5	020102	BÙI THÀNH CÔNG	23/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
6	020103	VŨ CHÍ CÔNG	22/05/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
7	020104	BÙI TIỀN CƯỜNG	19/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
8	020105	BÙI VIỆT CƯỜNG	14/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
9	020106	NGUYỄN THẾ CƯỜNG	16/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
10	020107	NGUYỄN TRÍ CƯỜNG	04/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
11	020108	VŨ HOÀNG CƯỜNG	18/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
12	020109	ĐÀO THỊ NGỌC DIỆP	09/10/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
13	020110	HOÀNG NGỌC DIỆP	23/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
14	020111	PHẠM THỊ BÍCH DIỆP	14/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020112	PHÙNG NGỌC DIỆP	24/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
16	020113	BÙI HUYỀN DIỆU	05/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
17	020114	NGUYỄN HOÀNG THÙY DUNG	17/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
18	020115	VŨ THÙY DUNG	03/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
19	020116	ĐOÀN ĐĂNG DŨNG	06/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
20	020117	HOÀNG NGỌC DŨNG	20/05/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
21	020118	LÊ ĐỨC DŨNG	09/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
22	020119	NGUYỄN TIẾN DŨNG	12/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
23	020120	NGUYỄN TIẾN DŨNG	11/06/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
24	020121	NGUYỄN TRUNG DŨNG	11/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

K. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P06  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020122	PHẠM HÙNG DŨNG	04/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
2	020123	VŨ HOÀNG XUÂN DŨNG	19/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
3	020124	VŨ TIÊN DŨNG	03/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
4	020125	BÙI CÔNG DUY	29/11/2009	Hải Dương	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
5	020126	LÊ BÁ KHÁNH DUY	11/09/2009	Hải Phòng	9B2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
6	020127	NGUYỄN ĐÌNH DUY	09/05/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
7	020128	NGUYỄN VĂN TIÊN DUY	15/12/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
8	020129	ĐỖ THỊ PHƯƠNG DUYÊN	30/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
9	020130	LÊ NGỌC DUYÊN	04/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
10	020131	PHAN KỶ DUYÊN	24/05/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
11	020132	BÙI XUÂN DƯƠNG	10/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
12	020133	ĐẶNG QUANG DƯƠNG	26/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
13	020134	LÊ THỦY DƯƠNG	03/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
14	020135	LƯƠNG NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	14/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020136	NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	27/02/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
16	020137	NGUYỄN THỊ ÁNH DƯƠNG	09/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
17	020138	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	23/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
18	020139	NGUYỄN TRUNG DƯƠNG	26/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
19	020140	PHẠM THÙY DƯƠNG	10/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
20	020141	VŨ THỊ THÙY DƯƠNG	10/08/2009	Hồ Chí Minh	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
21	020142	VŨ THÙY DƯƠNG	21/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
22	020143	VŨ TÙNG DƯƠNG	06/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
23	020144	LƯU NHẬT ĐAN	01/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
24	020145	LÊ THỊNH ĐẠT	07/02/2009	Thái Bình	9A	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P07  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020146	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	27/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
2	020147	NGUYỄN TRỌNG ĐẠT	28/06/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
3	020148	PHẠM TIỀN ĐẠT	27/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
4	020149	PHÚ THÀNH ĐẠT	02/11/2009	Quảng Bình	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
5	020150	TRẦN TUẤN ĐẠT	02/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
6	020151	ĐỖ HẢI ĐĂNG	08/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
7	020152	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	19/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020153	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	19/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
9	020154	NGUYỄN HỒNG MINH ĐĂNG	11/10/2009	Hồ Chí Minh	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
10	020155	NGUYỄN NGỌC MINH ĐĂNG	09/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
11	020156	PHẠM HẢI ĐĂNG	26/08/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
12	020157	DƯƠNG TIỀN ĐỊNH	09/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
13	020158	LÊ XUÂN ĐOÀN	18/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
14	020159	TẶNG XUÂN ĐÔNG	13/12/2009	Hải Phòng	9A3	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020160	ĐÀO MINH ĐỨC	27/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
16	020161	ĐÀO XUÂN ĐỨC	03/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
17	020162	ĐINH ĐẮC TIẾN ĐỨC	29/12/2009	Hải Phòng	9E	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
18	020163	NGUYỄN MẠNH ĐỨC	08/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
19	020164	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	19/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
20	020165	ĐỖ HƯƠNG GIANG	22/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
21	020166	HOÀNG THỊ MINH GIANG	14/05/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
22	020167	LÊ THỊ HƯƠNG GIANG	20/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
23	020168	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	08/02/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
24	020169	PHẠM HÀ GIANG	15/04/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P08  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020170	PHẠM HƯƠNG GIANG	08/02/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
2	020171	PHẠM HƯƠNG GIANG	02/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
3	020172	PHẠM HƯƠNG GIANG	01/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
4	020173	BÙI NGUYỄN GIÁP	31/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
5	020174	BÙI NGỌC HÀ	17/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
6	020175	BÙI THỊ PHƯƠNG HÀ	06/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
7	020176	ĐỖ THỊ THU HÀ	14/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
8	020177	HOÀNG THU HÀ	27/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
9	020178	LÝ THU HÀ	17/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
10	020179	NGUYỄN THANH HÀ	24/12/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
11	020180	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	05/04/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
12	020181	PHAN THU HÀ	08/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
13	020182	TRẦN THANH HÀ	22/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
14	020183	TRỊNH VĂN HAI	02/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020184	ĐÀO MẠNH HẢI	29/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
16	020185	NGÔ SƠN HẢI	17/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
17	020186	NGUYỄN PHÚ HẢI	27/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
18	020187	TRẦN MINH HẢI	29/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
19	020188	PHẠM HỒNG HẠNH	30/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
20	020189	BÙI THU HẰNG	08/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
21	020190	DƯƠNG THANH HẰNG	05/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
22	020191	ĐỖ THỊ THÚY HẰNG	12/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
23	020192	NGUYỄN MINH HẰNG	08/04/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
24	020193	NGUYỄN THU HẰNG	04/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P09  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020194	PHAN THỊ HẰNG	09/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
2	020195	NGUYỄN GIA HÂN	30/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
3	020196	NGUYỄN NGỌC HÂN	03/11/2009	Hồ Chí Minh	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
4	020197	DƯƠNG ÁNH HẬU	16/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
5	020198	DƯƠNG HOÀNG HIỀN	29/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
6	020199	TRẦN NGỌC MAI HIỀN	28/02/2009	Hải Phòng	9E	Trường THCS Thái Sơn	Tiếng Anh
7	020200	NGUYỄN MINH HIỀN	15/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020201	NGUYỄN THẾ HIỀN	20/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
9	020202	NGUYỄN VĂN HIỀN	26/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
10	020203	NGUYỄN VĂN HIỆP	12/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
11	020204	GIANG MINH HIẾU	03/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
12	020205	HOÀNG MINH HIẾU	03/10/2009	Hải Phòng	9E	Trường THCS Thái Sơn	Tiếng Anh
13	020206	NGUYỄN ĐÌNH HIẾU	30/12/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
14	020207	NGUYỄN TRUNG HIẾU	18/05/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020208	NGUYỄN TRUNG HIẾU	08/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
16	020209	NGUYỄN TRUNG HIẾU	27/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
17	020210	PHẠM ĐỨC HIẾU	27/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
18	020211	PHẠM LÊ MINH HIẾU	19/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
19	020212	PHẠM MINH HIẾU	24/03/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
20	020213	TÔNG MINH HIẾU	21/06/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
21	020214	VŨ MINH HIẾU	02/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
22	020215	NGUYỄN THANH HOA	05/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
23	020216	NGUYỄN THỊ MAI HOA	05/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
24	020217	ĐẶNG THỊ MINH HÒA	18/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

K. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P10  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020218	ĐỖ THỊ NGỌC HÒA	03/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
2	020219	NGUYỄN MINH HÒA	24/06/2009	Hải Phòng	9E	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
3	020220	NGUYỄN TRẦN HOÀN	24/12/2009	Ninh Bình	9A9	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
4	020221	AN PHONG HOÀNG	28/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
5	020222	DƯƠNG VIỆT HOÀNG	02/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
6	020223	ĐỖ MINH HOÀNG	04/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
7	020224	NGUYỄN HUY HOÀNG	31/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
8	020225	PHẠM HUY HOÀNG	01/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
9	020226	TRẦN VIỆT HOÀNG	25/12/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
10	020228	NGUYỄN THỊ HỒNG	01/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
11	020229	BÙI QUANG HỢP	01/07/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
12	020230	PHẠM ĐỨC HUẤN	02/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
13	020231	NINH THỊ HUỆ	24/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
14	020232	BẠCH TUẤN HÙNG	01/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
15	020233	ĐÀO XUÂN HÙNG	09/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
16	020234	ĐẶNG QUỐC HÙNG	27/06/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
17	020235	HÀ TUẤN HÙNG	16/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
18	020236	BÙI AN HUY	24/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
19	020237	ĐOÀN QUANG HUY	09/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
20	020238	NGUYỄN QUANG HUY	01/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
21	020239	NGUYỄN QUANG HUY	14/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
22	020240	NGUYỄN TẤN HUY	19/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
23	020241	PHẠM QUỐC HUY	01/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
24	020242	VŨ NGUYỄN GIA HUY	12/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024  
K. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P11  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020243	VŨ QUANG HUY	06/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
2	020244	VŨ QUỐC HUY	05/03/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
3	020245	BÙI THỊ KHÁNH HUYỀN	18/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
4	020246	ĐÀO KHÁNH HUYỀN	13/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
5	020247	NGÔ NGỌC HUYỀN	02/01/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
6	020248	NGUYỄN DIỆU HUYỀN	17/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
7	020250	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	14/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020251	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	09/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
9	020252	TRẦN KHÁNH HUYỀN	07/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
10	020253	VŨ THỊ KHÁNH HUYỀN	04/11/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
11	020254	BÙI BÁ HUỠNH	04/12/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
12	020255	NGUYỄN BẢO HƯNG	28/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
13	020256	NGUYỄN THÀNH HƯNG	15/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
14	020257	NGUYỄN TUẤN HƯNG	28/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
15	020258	BÙI THU HƯƠNG	04/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
16	020259	DƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG	24/03/2009	Hải Phòng	9E	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
17	020260	ĐỖ MAI HƯƠNG	30/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
18	020261	HÀ THU HƯƠNG	21/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
19	020262	HOÀNG MAI HƯƠNG	10/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
20	020263	HOÀNG THỊ HƯƠNG	16/10/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
21	020264	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	07/07/2009	Hải Phòng	9B2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
22	020265	LÊ THỊ THU HƯƠNG	03/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
23	020266	LƯU THỊ QUỲNH HƯƠNG	28/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
24	020267	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	26/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024  
A. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P12  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020268	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	29/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
2	020269	NGUYỄN THU HƯƠNG	19/11/2009	Hải Phòng	9B2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
3	020270	PHẠM THU HƯƠNG	23/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
4	020271	PHAN THU HƯƠNG	05/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
5	020272	NGUYỄN THẾ KHẢI	10/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
6	020273	BÙI ĐÌNH KHANG	06/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
7	020274	KHÚC THẾ KHANG	17/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
8	020275	NGUYỄN TIẾN KHANH	25/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
9	020276	BÙI DUY KHÁNH	14/02/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
10	020277	BÙI LONG KHÁNH	30/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
11	020278	HOÀNG NGỌC KHÁNH	22/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
12	020279	LƯƠNG GIA KHÁNH	03/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
13	020280	NGUYỄN HUY KHÁNH	23/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
14	020281	NGUYỄN NAM KHÁNH	05/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020282	NGUYỄN TRẦN NAM KHÁNH	23/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
16	020283	PHẠM THỊ NGỌC KHÁNH	23/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
17	020284	PHẠM THỊ KHUYỀN	02/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
18	020285	HOÀNG TRUNG KIÊN	20/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
19	020286	NGUYỄN MẠNH KIÊN	14/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
20	020287	NGUYỄN TRUNG KIÊN	12/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
21	020288	NGUYỄN TRUNG KIÊN	26/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
22	020289	PHẠM TRUNG KIÊN	08/08/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
23	020290	PHẠM TRUNG KIÊN	29/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
24	020291	PHẠM TRUNG KIÊN	12/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

K. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P13  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020292	PHẠM TRUNG KIÊN	03/04/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
2	020293	TRẦN TRUNG KIÊN	04/03/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
3	020294	TRỊNH VĨNH KIÊN	15/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
4	020295	NGUYỄN HẠO KỶ	19/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
5	020296	ĐỖ HƯƠNG LAM	24/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
6	020297	VŨ NGỌC LAN	22/02/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
7	020298	NGUYỄN ANH TÙNG LÂM	20/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
8	020299	NGUYỄN HOÀNG LÂM	31/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
9	020300	NGUYỄN VĂN LÂM	26/11/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
10	020301	NGUYỄN VŨ TÙNG LÂM	05/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
11	020302	BÙI KHÁNH LINH	09/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
12	020303	BÙI THỊ CẨM LINH	22/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
13	020304	CHU NHẬT LINH	30/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
14	020305	CHU THỊ KHÁNH LINH	13/10/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
15	020306	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG LINH	27/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
16	020307	ĐOÀN TUỆ LINH	04/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
17	020308	ĐỖ KHÁNH LINH	02/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
18	020309	ĐỖ PHƯƠNG LINH	23/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
19	020310	HOÀNG PHƯƠNG LINH	17/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
20	020311	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LINH	24/04/2009	Hải Phòng	9B2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
21	020312	LÊ KHÁNH LINH	02/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
22	020313	LÊ THỊ DIỆU LINH	12/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
23	020314	LÊ TRẦN HÀ LINH	04/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
24	020315	NGUYỄN BÙI DIỆU LINH	25/04/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

K. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P14  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020316	NGUYỄN DIỆU LINH	26/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
2	020317	NGUYỄN ĐỖ PHƯƠNG LINH	03/08/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
3	020318	NGUYỄN HOÀNG LINH	13/12/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
4	020319	NGUYỄN HOÀNG LINH	19/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
5	020320	NGUYỄN MAI LINH	27/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
6	020321	NGUYỄN NGỌC LINH	23/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
7	020322	NGUYỄN PHƯƠNG BẢO LINH	02/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020323	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	04/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
9	020324	NGUYỄN THỊ MAI LINH	05/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
10	020325	NGUYỄN THÙY LINH	29/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
11	020326	NGUYỄN THÙY LINH	20/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
12	020327	NGUYỄN THÙY LINH	09/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
13	020328	PHẠM BÙI GIA LINH	07/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
14	020329	PHẠM KHÁNH LINH	21/10/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
15	020330	PHẠM PHƯƠNG LINH	24/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
16	020331	PHẠM THÙY LINH	02/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
17	020332	PHAN NGỌC LINH	05/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
18	020333	PHÙNG KHÁNH LINH	03/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
19	020334	TRẦN KHÁNH LINH	15/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
20	020335	VŨ THỊ HÀ LINH	26/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
21	020336	ĐỖ THỊ DUYÊN LOAN	08/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
22	020337	PHẠM THỊ THANH LOAN	14/08/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
23	020338	HOÀNG HẢI LONG	05/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
24	020339	NGUYỄN BẢO LONG	01/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P15  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020340	NGUYỄN BẢO THIÊN LONG	10/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
2	020341	NGUYỄN THỊ BẢO LỘC	12/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
3	020342	PHẠM ĐỨC LỘC	31/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
4	020343	NGUYỄN NHẬT LY	24/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
5	020344	PHÙNG THỊ NGỌC LY	11/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Thái Sơn	Tiếng Anh
6	020345	ĐẶNG THANH MAI	15/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
7	020346	ĐẶNG THỊ THÙY MAI	29/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
8	020347	ĐỖ NGỌC MAI	17/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
9	020348	LÊ NGUYỄN HIỀN MAI	01/09/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
10	020349	LƯƠNG HOÀNG THỊ THANH MAI	20/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
11	020350	NGUYỄN ĐÀO XUÂN MAI	10/05/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
12	020351	NGUYỄN THỊ MAI	25/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
13	020352	NGUYỄN VŨ NGỌC MAI	13/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
14	020353	NGUYỄN XUÂN MAI	25/12/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
15	020354	PHẠM PHƯƠNG MAI	13/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
16	020355	VŨ THANH MAI	16/11/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
17	020356	ĐÀO DUY MẠNH	21/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
18	020357	ĐỖ TÙNG MẠNH	31/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
19	020358	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	23/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
20	020359	BÙI CÔNG MINH	12/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
21	020360	BÙI THỊ THU MINH	14/01/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Bạch Đằng	Tiếng Anh
22	020361	ĐÀO VIỆT HOÀNG MINH	14/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
23	020362	HOÀNG NGỌC MINH	21/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
24	020363	HOÀNG NHẬT MINH	03/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P16  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020364	LƯU ĐỨC MINH	29/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
2	020365	LƯU NHẬT MINH	08/02/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
3	020366	NGUYỄN BÌNH MINH	23/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
4	020367	NGUYỄN CÔNG MINH	13/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
5	020368	NGUYỄN HOÀNG MINH	06/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
6	020369	NGUYỄN NGỌC QUÝ MINH	10/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
7	020370	NGUYỄN NHẬT MINH	30/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020371	NGUYỄN NHẬT MINH	21/12/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
9	020372	PHẠM NGUYỄN GIA MINH	27/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
10	020373	TRẦN QUANG MINH	27/01/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
11	020374	ĐỖ PHƯƠNG THẢO MY	03/11/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
12	020375	HOÀNG HÀ MY	24/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
13	020376	BÙI BẢO NAM	08/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
14	020377	ĐÀO HẢI NAM	29/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
15	020378	ĐỖ HẢI NAM	29/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
16	020379	HOÀNG BẢO NAM	14/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
17	020380	LÊ BẢO NAM	16/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
18	020381	NGUYỄN BÁ NAM	08/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
19	020382	NGUYỄN DUY NAM	30/12/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
20	020383	NGUYỄN HẢI NAM	22/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
21	020384	TRẦN TIẾN NAM	12/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
22	020385	TRẦN VIẾT BẢO NAM	09/12/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
23	020386	VŨ TRẦN TIẾN NAM	31/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
24	020387	ĐÀO MỸ NGA	18/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

K. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P17  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020388	ĐỖ PHƯƠNG NGA	09/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
2	020389	ĐỖ THỊ QUỲNH NGA	10/12/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
3	020390	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA	06/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
4	020391	VŨ THỊ KIỀU NGA	08/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
5	020392	BÙI TRANG NGÂN	25/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
6	020393	CHU NGUYỄN PHƯƠNG NGÂN	13/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
7	020394	LÊ KIM NGÂN	27/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020395	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	04/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
9	020396	ĐÀO VIỆT TRỌNG NGHĨA	29/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
10	020397	BÙI MINH NGỌC	07/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
11	020398	BÙI NHƯ NGỌC	13/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
12	020399	BÙI THỊ BẢO NGỌC	21/01/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
13	020400	CAO THỊ NGỌC	23/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
14	020401	DƯƠNG BÍCH NGỌC	25/08/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
15	020402	HÀ YẾN NGỌC	20/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
16	020403	HOÀNG THỊ NGỌC	07/06/2009	Hải Phòng	9B2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
17	020404	HOÀNG THỊ BÍCH NGỌC	28/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Thái Sơn	Tiếng Anh
18	020405	LÊ HOÀNG BẢO NGỌC	19/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
19	020406	NGUYỄN LINH NGỌC	28/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
20	020407	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	23/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
21	020408	PHẠM LINH NGỌC	06/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
22	020409	PHÙNG THỊ BÍCH NGỌC	30/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Thái Sơn	Tiếng Anh
23	020410	TRẦN ĐÌNH NGỌC	15/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
24	020411	TRẦN TÂN BẢO NGỌC	20/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024  
Kí: CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P18  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020412	VŨ PHẠM YÊN NGỌC	15/12/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
2	020413	VŨ THỊ NHƯ NGỌC	21/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
3	020414	NGUYỄN TUẤN NGUYỄN	18/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
4	020415	PHẠM THẢO NGUYỄN	21/06/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
5	020416	NGUYỄN THANH NHÂN	05/04/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
6	020417	LÊ ĐÌNH THIÊN NHÂN	11/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
7	020418	BÙI XUÂN NHẬT	09/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
8	020419	NGUYỄN DANH NHẬT NHẬT	11/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
9	020420	TẠ VĂN NHẬT	25/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
10	020421	VŨ LONG NHẬT	25/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
11	020422	BÙI PHƯƠNG NHI	20/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
12	020423	BÙI TUYẾT NHI	08/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
13	020424	ĐỖ NGỌC NHI	24/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
14	020425	ĐỖ NGUYỄN TUỆ NHI	06/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
15	020426	LÊ PHẠM THẢO NHI	27/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
16	020427	LƯU THỊ NGUYỆT NHI	06/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
17	020428	MAI NGỌC BẢO NHI	12/04/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
18	020429	NGÔ THỊ YÊN NHI	12/02/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
19	020430	NGUYỄN NGỌC NHI	26/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
20	020431	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	06/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
21	020432	NGUYỄN THỊ YÊN NHI	23/04/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
22	020433	PHẠM THỊ YÊN NHI	20/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
23	020434	PHẠM THỊ YÊN NHI	09/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
24	020435	TRẦN THỊ YÊN NHI	31/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P19  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020436	TRẦN THỊ YẾN NHI	01/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
2	020437	VŨ THỊ YẾN NHI	08/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
3	020438	VŨ TUỆ NHI	21/08/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
4	020439	VŨ YẾN NHI	10/01/2009	Hải Phòng	9A10	Trường THCS Lê Lợi	Tiếng Anh
5	020440	ĐOÀN THỊ TUYẾT NHUNG	01/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
6	020441	HOÀNG KHÁNH NHUNG	17/01/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
7	020442	MAI HUYỀN NHUNG	17/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020443	NGUYỄN HỒNG NHUNG	08/12/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
9	020444	NGUYỄN THỊ TRANG NHUNG	29/06/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
10	020445	VŨ PHƯƠNG NHUNG	19/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
11	020446	VŨ TÂM NHƯ	19/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Thái Sơn	Tiếng Anh
12	020447	NGUYỄN THỊ NƯƠNG	27/12/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
13	020448	NGUYỄN PHƯƠNG OANH	19/09/2009	Hải Phòng	9E	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
14	020449	PHẠM HOÀNG PHÁT	14/01/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
15	020450	NGUYỄN TIÊU PHONG	08/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
16	020451	LÊ TRƯỜNG PHÚ	09/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
17	020452	VŨ VĂN PHÚ	22/08/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
18	020453	PHẠM ĐỨC PHÚC	12/04/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
19	020454	BÙI VŨ HÀ PHƯƠNG	20/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
20	020455	DƯƠNG HUYỀN PHƯƠNG	30/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
21	020456	ĐẶNG XUÂN PHƯƠNG	11/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
22	020457	ĐOÀN NGUYỄN MAI PHƯƠNG	02/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
23	020458	ĐOÀN THẢO PHƯƠNG	11/05/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
24	020459	ĐỖ THỊ NGỌC PHƯƠNG	04/04/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P20  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020460	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	12/11/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
2	020461	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	22/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
3	020462	NGUYỄN HÀ KIỀU PHƯƠNG	30/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
4	020463	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	22/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
5	020464	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	02/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
6	020465	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	03/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
7	020466	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	15/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
8	020467	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	16/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
9	020468	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	21/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
10	020469	PHẠM THU PHƯƠNG	20/01/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
11	020470	PHẠM XUÂN PHƯƠNG	31/07/2009	Thái Bình	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
12	020471	PHÙNG THỊ MINH PHƯƠNG	26/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
13	020472	TRỊNH MINH PHƯƠNG	02/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
14	020473	VŨ PHẠM THANH PHƯƠNG	03/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
15	020474	BÙI VIỆT QUANG	04/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
16	020475	LÊ VINH QUANG	27/06/2009	Hà Nam	9B	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
17	020476	NGUYỄN NHẬT QUANG	12/01/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
18	020477	TẶNG BÁ QUANG	20/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
19	020478	TRỊNH MINH QUANG	15/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
20	020479	BÙI ANH QUÂN	31/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
21	020480	ĐOÀN MINH QUÂN	29/01/2009	Thái Bình	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
22	020481	HOÀNG MINH QUÂN	01/04/2009	Hải Phòng	9E	Trường THCS Thái Sơn	Tiếng Anh
23	020482	PHẠM MINH QUÂN	25/06/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
24	020483	PHẠM QUỐC QUÂN	21/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024



TRƯỞNG  
TRƯỜNG TRUNG HỌC VÀO LỚP 10 THPT AN LÃO  
Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P21  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020484	PHẠM VĂN QUÂN	15/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
2	020485	TRỊNH MINH QUÂN	30/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
3	020486	VŨ AN QUÝ	04/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
4	020487	NGUYỄN MẠNH QUYÊN	24/11/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
5	020488	BÙI HƯƠNG QUỲNH	19/07/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
6	020489	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	05/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
7	020490	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	14/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
8	020491	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	31/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
9	020492	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	14/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
10	020493	TRẦN THỊ MAI QUỲNH	04/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
11	020494	TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH	28/06/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
12	020495	TRẦN THỊ TRÚC QUỲNH	01/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
13	020496	ĐỖ XUÂN SANG	24/08/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
14	020497	NGUYỄN ĐỨC SƠN	22/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
15	020498	NGUYỄN MINH SƠN	17/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
16	020499	NGUYỄN NGỌC MINH SƠN	13/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
17	020500	VŨ ĐỨC SƠN	24/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
18	020501	ĐỖ ĐỨC TÀI	25/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
19	020502	LÊ KHÁNH TÂM	10/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
20	020503	BÙI MINH TÂN	06/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
21	020504	NGUYỄN HÁI TÂN	19/04/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
22	020505	VƯƠNG MINH TÂN	30/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
23	020506	BÙI ĐÌNH THÁI	21/01/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
24	020507	LƯƠNG ĐĂNG QUỐC THÁI	21/06/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P22  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020508	NGÔ HUY THÁI	11/03/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
2	020509	NGUYỄN VĂN THÁI	30/06/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
3	020510	PHÙNG CAO DƯƠNG THÁI	24/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
4	020511	LÊ THỊ PHƯƠNG THANH	19/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
5	020512	NGUYỄN THỊ THU THANH	23/08/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
6	020513	NGUYỄN TRUNG THANH	03/06/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
7	020514	TRỊNH CÔNG THANH	27/09/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
8	020515	NGUYỄN HỮU THÀNH	30/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
9	020516	TẶNG BÁ THÀNH	22/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
10	020517	BÙI THANH THẢO	04/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
11	020518	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	03/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
12	020519	ĐỖ THỊ PHƯƠNG THẢO	04/08/2009	Hải Phòng	9A1	Trường THCS Hồng Phong	Tiếng Anh
13	020520	LƯƠNG THU THẢO	29/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
14	020521	NGUYỄN ĐẶNG PHƯƠNG THẢO	16/11/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
15	020522	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	18/05/2009	Hải Phòng	9A	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
16	020523	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	20/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
17	020524	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	13/11/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
18	020525	VŨ THANH THẢO	26/06/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
19	020526	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	23/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
20	020527	VŨ MINH THIỆN	25/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
21	020528	NGUYỄN SỸ THÔNG	29/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
22	020529	NGUYỄN THANH THU	05/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
23	020530	TRẦN MAI THU	31/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
24	020531	VŨ THỊ THANH THU	02/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

K.T. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P23  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020532	CAO THỊ THUẬN	21/12/2009	Hải Phòng	9A1	Trường THCS Hồng Phong	Tiếng Anh
2	020533	NGUYỄN MINH THUẬN	15/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
3	020534	BÙI PHƯƠNG THÙY	08/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
4	020535	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	03/04/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
5	020536	ĐỖ PHẠM THANH THÚY	16/12/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
6	020537	LÊ THỊ THU THÙY	26/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
7	020538	NGUYỄN ĐIỀU THÙY	07/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Đại Thắng	Tiếng Anh
8	020539	BÙI HOÀNG PHƯƠNG THÚY	11/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
9	020540	BÙI THANH THÚY	09/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
10	020541	TRẦN THANH THÚY	24/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
11	020542	BÙI MINH THƯ	23/12/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
12	020543	BÙI TRÚC THANH THƯ	20/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
13	020544	HOÀNG ANH THƯ	16/07/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
14	020545	LÊ NGỌC ANH THƯ	22/06/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
15	020546	LÊ VŨ MINH THƯ	11/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
16	020547	LƯU HIỀN THƯ	22/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
17	020548	MAI NGUYỄN MINH THƯ	24/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
18	020549	NGUYỄN ANH THƯ	12/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
19	020550	NGUYỄN ANH THƯ	18/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
20	020551	NGUYỄN ANH THƯ	23/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
21	020552	NGUYỄN ANH THƯ	07/11/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
22	020553	NGUYỄN MINH THƯ	02/10/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
23	020554	NGUYỄN NGỌC THANH THƯ	11/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
24	020555	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	06/04/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P24  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020556	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	04/07/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
2	020557	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	08/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
3	020558	TRẦN THU THỦY TIÊN	17/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
4	020559	LƯƠNG HẢI TIÊN	05/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
5	020560	NGUYỄN TRỌNG TIÊN	14/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
6	020561	NGUYỄN VĂN TIÊN	08/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
7	020562	TRẦN MẠNH TIÊN	05/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
8	020563	BÙI ĐỨC TOÀN	17/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
9	020564	ĐỖ NGUYỄN HUY TOÀN	13/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
10	020565	ĐINH THANH TRẢ	08/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
11	020566	ĐẶNG THỊ HUYỀN TRANG	09/12/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
12	020567	ĐOÀN THỊ THU TRANG	17/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
13	020568	ĐỖ GIA TRANG	06/04/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
14	020569	NGÔ TRẦN BẢO TRANG	06/03/2009	Hải Phòng	9A4	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
15	020570	NGUYỄN HƯƠNG TRANG	10/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
16	020571	NGUYỄN MAI TRANG	14/02/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
17	020572	NGUYỄN QUỲNH TRANG	09/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường TH-THCS Trường Thành	Tiếng Anh
18	020573	NGUYỄN THỊ TRANG	21/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
19	020574	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	25/06/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
20	020575	NGUYỄN THỊ THU TRANG	29/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
21	020576	NGUYỄN THỊ THU TRANG	09/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
22	020577	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	18/10/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
23	020578	PHẠM HUYỀN TRANG	04/07/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
24	020579	PHẠM PHƯƠNG TRANG	04/11/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P25  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020580	PHẠM QUỲNH TRANG	04/12/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
2	020581	THẦN THỊ TRANG	31/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
3	020582	PHẠM THỊ THÙY TRÂM	07/09/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
4	020583	VŨ THỊ THÙY TRÂM	08/03/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
5	020584	BÙI ĐÌNH MINH TRÍ	01/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
6	020585	PHẠM MINH TRÍ	12/02/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
7	020586	BÙI TRỊNH MINH TRIẾT	06/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
8	020587	DƯƠNG THỊ MINH TRÚC	03/06/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
9	020588	ĐẶNG THANH TRÚC	15/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
10	020589	NGUYỄN THÀNH TRUNG	12/11/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
11	020590	DƯƠNG MINH TRƯỜNG	25/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
12	020591	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	13/10/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
13	020592	BÙI ANH TỬ	08/11/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
14	020593	HOÀNG TUẤN TỬ	15/03/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
15	020594	PHAN XUÂN TỬ	06/08/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
16	020595	PHÙNG ANH TỬ	17/11/2009	Hải Phòng	9C2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
17	020596	TRỊNH LINH CẨM TỬ	15/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
18	020597	LƯƠNG ĐỨC TUẤN	30/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
19	020598	NGUYỄN MINH TUẤN	23/07/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
20	020599	PHAN THÁI TUẤN	08/01/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
21	020600	BÙI VĂN TÙNG	23/05/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
22	020601	ĐẶNG XUÂN TÙNG	12/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
23	020602	LƯƠNG ĐÌNH TÙNG	17/06/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
24	020603	NGUYỄN BÙI MINH TÙNG	13/07/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

KT CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P26  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020604	PHẠM THANH TÙNG	14/10/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Thọ	Tiếng Anh
2	020605	PHẠM XUÂN TÙNG	20/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
3	020606	PHÙNG THANH TÙNG	03/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
4	020607	ĐỖ PHẠM ĐĂNG TUYẾN	18/09/2009	Nước Ngoài	9A	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
5	020608	ĐỖ THỊ ÁNH TUYẾT	22/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
6	020609	HOÀNG HÀ UYÊN	11/06/2009	Lạng Sơn	9B2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
7	020610	HOÀNG THỊ TÓ UYÊN	07/09/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
8	020611	NGUYỄN VŨ THẢO UYÊN	20/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
9	020612	TRẦN TÓ UYÊN	22/11/2009	Hải Phòng	9B2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
10	020613	HOÀNG VĂN VÂN	21/03/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
11	020614	BÙI THANH VÂN	08/06/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
12	020615	ĐÀO HOÀNG VÂN	25/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
13	020616	NGUYỄN THẢO VÂN	12/03/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
14	020617	LƯƠNG HÀ VI	15/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
15	020618	NGUYỄN TẠ TƯỜNG VI	21/09/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
16	020619	NGUYỄN THỊ HÀ VI	23/02/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
17	020620	ĐỖ MINH VĨ	10/06/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
18	020621	ĐỖ ĐÌNH VIỆT	20/09/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
19	020622	VŨ ĐỨC VIỆT	10/12/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
20	020623	NGUYỄN THÀNH VINH	05/02/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Bát Trang	Tiếng Anh
21	020624	PHẠM QUANG VINH	01/08/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
22	020625	NGUYỄN DƯƠNG MINH VŨ	24/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
23	020626	PHÙNG MINH VŨ	22/07/2009	Hải Phòng	9E	Trường THCS Thái Sơn	Tiếng Anh
24	020627	BÙI NGUYỄN HÀ VY	16/01/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
ĐỊA ĐIỂM THI: THPT AN LÃO  
Năm học 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI  
Phòng thi số: P27  
Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THCS	Ghi chú
1	020097	PHẠM LÊ TÙNG CHI	11/07/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Nhật
2	020227	BÙI CÔNG HÒI	13/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Nhật
3	020249	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	18/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Nhật
4	020628	ĐỖ NGỌC VY	22/09/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
5	020629	LƯƠNG THỊ HÀ VY	19/02/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
6	020630	LƯƠNG TRIỆU VY	07/06/2009	Hải Dương	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
7	020631	MAI HẠ VY	17/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
8	020632	NGUYỄN THỊ HÀ VY	28/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
9	020633	NGUYỄN TƯỜNG VY	07/09/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
10	020634	NGUYỄN YẾN VY	05/08/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
11	020635	PHẠM PHƯƠNG VY	05/12/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS An Tiến	Tiếng Anh
12	020636	NGUYỄN GIA VỸ	02/06/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quốc Tuấn	Tiếng Anh
13	020637	BÙI NGỌC XINH	29/09/2009	Hải Phòng	9A2	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh
14	020638	NGÔ THỊ THANH XUÂN	08/10/2009	Hải Phòng	9B	Trường THCS Trường Sơn	Tiếng Anh
15	020639	NGÔ HOÀNG YẾN	06/06/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
16	020640	NGUYỄN BẢO YẾN	01/11/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Tân Viên	Tiếng Anh
17	020641	NGUYỄN HẢI YẾN	28/08/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Quang Trung	Tiếng Anh
18	020642	PHẠM BÙI HẢI YẾN	17/09/2009	Hải Phòng	9D	Trường THCS Lương Khánh Thiện	Tiếng Anh
19	020643	PHẠM HẢI YẾN	07/04/2009	Hải Phòng	9C	Trường THCS Quang Hưng	Tiếng Anh
20	020644	PHẠM THỊ HẢI YẾN	28/03/2009	Hải Phòng	9A	Trường THCS Tân Thắng	Tiếng Anh

Danh sách gồm: 20 thí sinh.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 5 năm 2024  
Ký CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI



Vương Văn Huy